

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 25-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lê Giang và ông Hoàng Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2022/HSST-QĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo: **Phạm Văn Q**, sinh ngày 10-01-2005; nơi sinh: Tỉnh Đắk Nông; nơi thường trú: Thôn 3, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân T và bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ, con; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Cao T – Luật sư Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Địa chỉ: Số 02, Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;

Bị hại: Anh Phạm Nhật T, sinh năm: 2001; địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thế C, sinh ngày 05-6-1998; địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Phạm Minh T, sinh ngày 09-9-2004; địa chỉ: Tổ 2, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Phạm Văn Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Phạm Nam Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Phạm Quang D, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Đoàn Trung N, sinh ngày 28-7-2003; địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt;

Nông Quốc V, sinh ngày 14-4-2004; địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt;

Vũ Văn T, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21-11-2021, Phạm Văn Q cùng với Phạm Minh T, Nông Quốc V, Nguyễn Ngọc H và Đoàn Trung N cùng ngồi uống rượu tại Đại lý giành giáo, cốt pha H thuộc thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Trong lúc nhóm của Phạm Văn Q đang ngồi uống rượu thì Phạm Văn Đ chạy xe mô tô ngang qua nết pô nên Phạm Văn Q, Phạm Minh T, Nông Quốc V, Nguyễn Ngọc H và Đoàn Trung N cầm gạch, đá chạy ra ngoài ném về phía Phạm Văn Đ (*nhưng không trúng*) sau đó tiếp tục vào nhà uống rượu. Do bức tức việc bị nhóm của Phạm Văn Q ném đá nên Phạm Văn Đ đã gọi điện cho Phạm Nhật T, Vũ Văn T, đến để nói chuyện. Phạm Nhật T, Vũ Văn T, Phạm Quang D và Phạm Văn Đ đến nói chuyện với nhóm của Phạm Văn Q thì xảy ra cãi nhau, dẫn đến xô xát, đánh nhau bằng gậy và chân tay. Quá trình đánh nhau, Phạm Nhật T nhặt 01 gậy sắt đánh vào nhóm của Phạm Văn Q, tuy nhiên Phạm Nhật T không xác định có đánh trúng hay không. Lúc này Nguyễn Ngọc H bị thương ở đầu nên Phạm Văn Q, Phạm Minh T, Nông Quốc V và Đoàn Trung N lao vào đuổi đánh nhóm của Phạm Văn Đ bỏ chạy ra đường Quốc lộ 14 (*thời điểm này nhóm của Phạm Văn Đ chưa ai bị thương tích*). Sau khi chạy ra đường, Phạm Nhật T gọi điện thoại cho anh ruột mình là Phạm Nam Đ và Nguyễn Thế C đến để đánh lại nhóm của Phạm Văn Q. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, Phạm Nam Đ, Nguyễn Thế C đến rồi tất cả đi vào nhà nơi nhóm của Phạm Văn Q đang ngồi, Phạm Nam Đ, Nguyễn Thế C, Phạm Minh T, Vũ Văn T, Phạm Quang D

và Phạm Văn Đ lao vào đánh Phạm Văn Q, Phạm Nhật T, Nông Quốc V, Nguyễn Ngọc H và Đoàn Trung N. Hai bên lao vào đấm đá một lúc thì Phạm Nhật T và Nguyễn Thế C tiến lại gần Phạm Văn Q, cách khoảng 01m. Lúc này Phạm Văn Q lấy trong túi quần của mình 01 con dao bấm, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 15cm, cầm bằng tay phải đâm ngang nhiều phát từ trái qua phải và từ phải qua trái thì đầu và lưỡi dao trúng vào vị trí hông bên trái của Phạm Nhật T; khuỷu tay trái và cẳng tay phải của Nguyễn Thế C gây thương tích.

Khi thấy Phạm Nhật T và Nguyễn Thế C bị thương thì tất cả dừng lại không đánh nhau nữa sau đó đưa Phạm Nhật T, Nguyễn Thế C đi cấp cứu; nhóm của Phạm Văn Q đưa Nguyễn Ngọc H đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 60/TgT, ngày 25-01-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyễn Thế C bị 01 sẹo phần mềm vùng 1/3 dưới mắt trong cẳng tay phải; 01 sẹo phần mềm vùng mắt ngoài khuỷu tay trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 61/TgT, ngày 25-01-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Phạm Nhật T bị tổn thương nhu mô thùy dưới phổi trái có phẫu thuật không để lại di chứng, tỷ lệ 08%; 02 sẹo phần mềm kích thước trung bình, tỷ lệ 3,68%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Cáo trạng số: 38/CT-VKS-ĐS ngày 06 tháng 6 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn Q thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q mức hình phạt từ 15 (*Mười lăm*) đến 18 (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (*Ba mươi*) đến 36 (*Ba mươi sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Không xem xét, xử lý đối với 01 con dao bấm mà Phạm Văn Q dùng làm hung khí phạm tội, sau đó đã ném vào vườn tiêu phía sau nhà kho Đại lý gạo giáo Hồng V. Do Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Đề nghị chấp nhận việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe giữa Phạm Văn Q với Phạm Nhật T, với số tiền 40.000.000 đồng và giữa Phạm Văn Q với Nguyễn Thế C với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo Phạm Văn Q đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, không bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa sai.

Người bào chữa cho bị cáo về cơ bản thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị hại cũng có một phần lỗi đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cụ thể, xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa sai và làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Do ý thức xem thường pháp luật nên chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà khoảng 22 giờ 40 phút ngày 21-11-2021, tại Đại lý cho thuê giàn giáo Hồng V, thuộc thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Phạm Văn Q đã dùng 01 con dao bấm dài khoảng 15cm đâm vào người Phạm Nhật T gây tổn thương cơ thể 12% sức khỏe. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

3) ...

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo Phạm Văn Q gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo cư trú cũng như tình hình chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, do vậy, Hội đồng xét xử cần căn cứ các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; mặt khác, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các Điều 54, 91, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, đồng thời xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Xét luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Tuy nhiên, đối với việc áp dụng tình tiết bị hại cũng có một phần lỗi thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Nhóm của bị hại chưa làm gì ảnh hưởng đến nhóm của bị cáo nhưng nhóm của bị cáo đã dùng gạch, đá ném về phía nhóm của bị hại, sau đó nhóm của bị hại mới bức tức kêu gọi người đến đánh lại nhóm của bị cáo, dẫn đến hai bên xô xát và bị cáo gây thương tích cho bị hại. Như vậy, việc áp dụng tình tiết bị hại cũng có một phần lỗi là không có căn cứ nên

không được chấp nhận. Mặc dù vậy, như Hội đồng xét xử đã phân tích, bị cáo là phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần chấp nhận luận cứ bào chữa của người bào chữa, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 con dao bấm dài khoảng 15cm, mũi nhọn, rộng khoảng 01 cm, cán dao màu trắng, đen mà Phạm Văn Q dùng làm hung khí phạm tội, sau đó đã ném vào vườn tiêu phía sau nhà kho đại lý giày giáo H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Phạm Nhật T, số tiền 40.000.000 đồng và bồi thường cho Nguyễn Thế C với số tiền 1.500.000 đồng. Hiện những người bị hại nói trên không tiếp tục yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7]. Đối với tổn thương cơ thể 03% của Nguyễn Thế C do Phạm Văn Q gây ra, ngày 02-3-2022, Nguyễn Thế C đã rút đơn yêu cầu khởi tố đối với Phạm Văn Q, do đó không xem xét xử lý về hình sự đối với phần tổn thương cơ thể này của Nguyễn Thế C.

Đối với hành vi đánh nhau của Phạm Minh T, Nông Quốc V, Phạm Văn Đ, Phạm Nhật T, Vũ Văn T, Phạm Quang D, Phạm Nam Đ, Nguyễn Thế C, Phạm Văn Q, và Đoàn Trung N. Ngày 18-5-2022 Công an huyện Đăk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng nói trên.

Đối với tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc H trong khi đánh nhau vào ngày 21-11-2021, ngày 27-11-2021, Nguyễn Ngọc H đã tử vong trong khi tham gia giao thông. Hiện người đại diện hợp pháp của Nguyễn Ngọc H là ông Nguyễn Văn H (*bố đẻ của Nguyễn Ngọc H*) có đơn không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án nên không xem xét xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 18 (*Mười*

tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Trúc Sơn, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2.Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho Phạm Nhật T, số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) và bồi thường cho Nguyễn Thế C với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

3.Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Q có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Phạm Nhật T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, TA.

Mã Thị Kỳ